1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

Hãy trả lời câu hỏi sau:

Đoạn văn: Theo các chứng cứ mà các bên cung cấp và quan điểm xác nhận của tòa án, tòa án xác nhận như sau: Ngày 11 tháng 1 năm 2012, nguyên đơn Ngân hàng Xây dựng chi nhánh Ordos đã ký hợp đồng vay cá nhân mua nhà (hoặc bất động sản thương mại) với bị cáo Lữ 3 và Lý X4. Hợp đồng quy định: "Số tiền vay là 210.000 tệ, lãi suất sẽ tăng 20% so với mức cơ bản của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc, và lãi suất phạt cho khoản vay quá hạn sẽ tăng thêm 50% so với mức lãi suất của hợp đồng. Lữ 3 và Lý X4 sẽ trả nợ gốc và lãi theo phương pháp trả góp hàng tháng. Thời hạn vay là 120 tháng. Để đảm bảo khoản vay, Lữ 3 và Lý X4 tự nguyện thế chấp căn nhà họ đã mua cho Ngân hàng Xây dựng chi nhánh Ordos, và vào ngày 13 tháng 1 năm 2012 đã hoàn thành việc đăng ký trước về thế chấp nhà. Nếu Lữ 3 và Lý X4 không trả nợ đúng hạn, Ngân hàng Xây dựng chi nhánh Ordos có quyền yêu cầu họ trả toàn bộ nợ gốc, lãi và phí phạt cho cả các khoản nợ đến hạn và chưa đến hạn, cũng như các chi phí mà chủ nợ đã chi ra để thực hiện quyền của mình. Lữ 3 và Lý X4 đồng ý rằng tài sản thế chấp sẽ được bán đấu giá và chủ nợ sẽ được ưu tiên thanh toán từ số tiền thu được từ việc bán tài sản đó. Đồng thời, X đã đặt dấu công ty lên phần bảo lãnh trong hợp đồng vay. Thời gian bảo lãnh là hai năm kể từ ngày khoản vay đến hạn". Sau khi hợp đồng được ký kết, Ngân hàng Xây dựng chi nhánh Ordos đã chuyển 210.000 tệ vào tài khoản của Lữ 3 và Lý X4 vào ngày 16 tháng 1 năm 2012. Điều tra bổ sung cho thấy, Lữ 3 và Lý X4 bắt đầu vi phạm hợp đồng từ ngày 16 tháng 6 năm 2014. Đến ngày 27 tháng 8 năm 2015, họ còn nợ Ngân hàng Xây dựng chi nhánh Ordos 156.043,03 tệ tiền gốc, 2.254,77 tệ tiền lãi, 48,73 tệ tiền phạt cho nợ gốc và 58,55 tệ tiền phạt cho nợ lãi. Ngoài ra, Ngân hàng X đã chi 4.000 tệ phí luật sư để thực hiện quyền đòi nợ tại Văn phòng Luật sư Y của Nội Mông. Câu hỏi: Nguyên đơn đã chi những khoản nào?

Trả lời: Khoản vay 210.000 tệ, phí luật sư 4.000 tệ."

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

Hãy trả lời câu hỏi sau:

\*\*Câu hỏi\*\*: Đoạn văn: Qua xét xử, đã phát hiện rằng vào trưa ngày 12 tháng 5 năm 2015, bị cáo Liêu X1 không có giấy phép lái xe hợp lệ, đã điều khiển một chiếc xe máy hai bánh không có biển số, chở nạn nhân Văn X7 từ hướng trấn Tuyên Vi, huyện Ma Giang về hướng trấn Hạ Tư, thành phố Khải Lý. Đến khoảng 13 giờ 40 phút, khi đến vị trí 40km+400m trên tuyến đường Đài Hạ, xe của bị cáo đã đâm vào đuôi một chiếc xe dạy lái mang biển số Quý H2753 do học viên Văn X7 điều khiển (xe này thuộc sở hữu đã đăng ký của Trường đào tạo lái xe Cát Tường, Châu tự trị Miền Đông Nam Quý Châu). Vụ tai nạn đã khiến Văn X7 tử vong do không qua khỏi sau khi được cấp cứu, và cả hai xe đều bị hư hỏng ở các mức độ khác nhau. Theo kết luận của cơ quan giao thông, bị cáo Liêu X1 phải chịu toàn bộ trách nhiệm cho vụ tai nạn. Sau đó, gia đình của bị cáo Liêu X1 đã đạt được thỏa thuận bồi thường với gia đình nạn nhân Văn X7 và Trường đào tạo lái xe Cát Tường, đồng thời nhận được sự tha thứ từ cả hai bên. Những sự việc nêu trên, bị cáo Liêu X1 không phản đối tại phiên tòa và đã tự nguyện nhận tội. Điều này được chứng thực bởi các bằng chứng: biên bản tiếp nhận vụ án, quyết định khởi tố, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, ảnh hiện trường, giấy chứng nhận các biện pháp cưỡng chế hành chính của cảnh sát giao thông, phiếu hoàn trả vật chứng, lời khai của nhân chứng Dương X8, Văn X7, Điền X nào đó, kết quả kiểm tra thông tin phương tiện, giấy chứng nhận đăng ký xe, kết quả kiểm tra thông tin lái xe, hóa đơn kiểm tra nồng độ cồn bằng hơi thở và ảnh, phiếu lấy mẫu máu của các bên liên quan, báo cáo kiểm tra độc chất của pháp y, báo cáo kiểm tra kỹ thuật phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, báo cáo và ảnh khám nghiệm tử thi của pháp y, giấy chứng tử, sổ hộ khẩu gia đình nạn nhân Văn X7, thỏa thuận chi phí tang lễ, biên bản thỏa thuận và giấy biên nhận, đơn xin tha thứ, lời khai của bị cáo Liêu X1, chứng minh thư nhân dân và thông tin hộ khẩu của bị cáo, tất cả đủ để xác nhận các sự việc liên quan.

Câu hỏi: Các phương tiện đã xảy ra tai nạn là những loại xe nào?

\*\*Trả lời\*\*: Xe máy hai bánh, xe dạy lái.

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

Hãy trả lời câu hỏi sau:

\*\*Câu hỏi\*\*: Đoạn văn: Sau khi xét xử, tòa án xác nhận rằng vào ngày 25 tháng 9 năm 2015, Thái X3 (bên vay) đã ký một bản "Hợp đồng dịch vụ" với Công ty Ngân Phú Thông (bên trung gian). Hợp đồng quy định: 1. Số tiền vay ủy thác là 200.000 Nhân dân tệ; 2. Thời hạn vay ủy thác là 6 tháng; 3. Phí dịch vụ ủy thác là 8.000 Nhân dân tệ; 4. Phí dịch vụ phải được thanh toán một lần vào ngày ký hợp đồng; 5. Tất cả các chi phí phát sinh do việc ký kết và thực hiện hợp đồng (bao gồm nhưng không giới hạn ở phí kiện tụng, phí luật sư, phí đi lại và phí dịch vụ phải trả cho bên trung gian khi quá hạn) đều do bên vi phạm chịu; 6. Nếu bên vay không thể trả nợ đúng thời hạn vay ủy thác như đã thỏa thuận, hoặc gia hạn thời gian vay ủy thác, thì bên vay phải trả phí dịch vụ ủy thác theo tiêu chuẩn quy định trong điều thứ ba của hợp đồng này cho bên trung gian. Nếu quá hạn ba ngày mà chưa thanh toán đầy đủ, thì bên vay phải trả phí dịch vụ gấp đôi cho bên trung gian như một khoản phạt vi phạm hợp đồng. Sau khi ký kết hợp đồng này, Thái X3 không trả phí dịch vụ cho Công ty Ngân Phú Thông. Cùng ngày, người ngoài vụ án là Phó 7 và Hồ Kiến Tân (bên cho vay) đã ký một "Thỏa thuận" với Thái X3 (bên vay), đồng ý gia hạn thời hạn vay trong hợp đồng vay dân sự có mã số YFT-20150213-2, ký ngày 13 tháng 2 năm 2015 giữa Phó 7, Thái X3, và những người khác. Thời hạn vay được gia hạn đến ngày 12 tháng 2 năm 2016, các điều khoản khác không thay đổi. Điều tra bổ sung cho thấy vào ngày 13 tháng 2 năm 2015, sau khi hợp đồng vay dân sự mã số YFT-20150213-2 được ký, Phó 7 và Hồ Kiến Tân đã chuyển 200.000 Nhân dân tệ vào tài khoản ngân hàng của Thái X3 thông qua chuyển khoản ngân hàng. Theo chứng chỉ thi hành số 26 do Công chứng viên quận Yển Đô, thành phố Diêm Thành, tỉnh Giang Tô cấp năm 2017, đến ngày 10 tháng 5 năm 2017, bên vay vẫn chưa hoàn trả số tiền vay gốc là 200.000 Nhân dân tệ và lãi suất kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2017 đến nay.

\*\*Câu hỏi\*\*: Vào ngày 25 tháng 9 năm 2015, bên vay đã ký những văn bản nào?

\*\*Trả lời\*\*: "Hợp đồng dịch vụ", "Thỏa thuận".

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

Đoạn văn: Qua quá trình xét xử, đã làm rõ được rằng: Vào ngày 2 tháng 10 năm 2013, ông Qin x0 đã bị ngã và bị thương khi đang làm nhiệm vụ tại căng tin của trường Đảng tỉnh. Giữa ông Qin x0 và trường Đảng tỉnh có mối quan hệ lao động. Vào ngày xảy ra vụ việc, ông Qin x0 đã được đưa vào bệnh viện Đại học Cát Lâm để điều trị và nằm viện tổng cộng 15 ngày. Đến ngày 8 tháng 10 năm 2014, ông lại phải nhập viện điều trị thêm 9 ngày nữa. Trước khi kiện tụng, ông Qin x0 đã nhờ Trung tâm giám định tư pháp Chính Đạt của tỉnh Cát Lâm tiến hành giám định, và trung tâm này đã đưa ra kết luận giám định số F0486/GDPL ngày 20 tháng 4 năm 2015 với nội dung: 1. Chấn thương của ông Qin x0 lần này gây ra gãy nát xương cẳng tay trái, gãy mỏm trâm của xương trụ trái, và đã được phẫu thuật cố định bằng vít và tấm. Ông bị thương tật 10%. 2. Thời gian cần chăm sóc cho chấn thương của ông Qin x0 được đánh giá là 90 ngày. 3. Chi phí dinh dưỡng cho chấn thương của ông Qin x0 được đánh giá là 6.000 nhân dân tệ. Trong quá trình tố tụng, trường Đảng tỉnh đã yêu cầu giám định lại, và Tòa án nhân dân trung cấp thành phố Trường Xuân đã ủy thác cho Trung tâm giám định tư pháp Khoa học và Công nghệ Cát Lâm tiến hành giám định. Trung tâm này đã đưa ra kết luận giám định số 620/GDPL ngày 25 tháng 6 năm 2015 với nội dung: 1. Chấn thương của ông Qin x0 lần này gây ra thương tật 10%. 2. Thời gian cần chăm sóc cho chấn thương của ông Qin x0 là 60 ngày. 3. Chi phí dinh dưỡng cho chấn thương của ông Qin x0 khoảng 4.500 nhân dân tệ. Ông Qin x0 và trường Đảng tỉnh đã đạt được một thỏa thuận vào ngày 30 tháng 10 năm 2013 với nội dung: “… 2. Đơn vị sẽ chịu trách nhiệm chi trả 3.000 nhân dân tệ cho khoản phí chăm sóc không thể tự lập trong 2 tháng… 5. Đơn vị sẽ không chịu bất kỳ khoản chi phí nào vượt quá thỏa thuận trên.” Những sự việc trên có đủ chứng cứ để xác định, bao gồm kết luận giám định, thỏa thuận, hồ sơ bệnh án, biên bản phiên tòa.

**Câu hỏi: Tình trạng cụ thể về chấn thương lao động của ông Qin x0 là gì?**

**Câu trả lời:** Qua giám định, chấn thương của ông Qin x0 là gãy nát xương cẳng tay trái, gãy mỏm trâm của xương trụ trái, và đã được phẫu thuật cố định bằng vít và tấm. Chấn thương này được xác định là gây ra thương tật 10%."

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

**Nội dung vụ việc:** Qua quá trình xét xử, đã làm rõ được rằng: Bị cáo bắt đầu làm việc tại công ty nguyên cáo từ ngày 10 tháng 4 năm 2006 và cả hai bên đã ký kết hợp đồng lao động. Kể từ tháng 12 năm 2015, do tình hình sản xuất kinh doanh của công ty nguyên cáo gặp khó khăn, bị cáo đã bị cho nghỉ việc và chờ việc. Từ tháng 2 đến tháng 8 năm 2016, nguyên cáo đã nợ lương, bảo hiểm xã hội và quỹ bảo hiểm nhà ở của bị cáo. Ngày 11 tháng 8 năm 2016, nguyên cáo đã chấm dứt hợp đồng lao động với bị cáo với lý do "doanh nghiệp cắt giảm nhân sự" và đã cấp cho bị cáo giấy chứng nhận chấm dứt hợp đồng lao động. Mức lương bình quân của bị cáo trong 12 tháng trước khi chấm dứt hợp đồng là 2.049 nhân dân tệ, và tổng thời gian làm việc tại công ty là 10 năm 4 tháng. Điều tra thêm cho thấy, công ty nguyên cáo đã tiến hành cắt giảm 60 nhân viên trong đợt này, với lý do "do tình hình kinh tế quốc tế và khó khăn nghiêm trọng trong sản xuất kinh doanh của công ty, hội đồng cổ đông và hội đồng quản trị đã quyết định cắt giảm nhân sự theo quy định tại Điều 27 Luật Lao động và Điều 41 Luật Hợp đồng lao động". Tại phiên tòa, nguyên cáo không đưa ra được bằng chứng chứng minh việc cắt giảm nhân sự lần này tuân thủ các quy định tại Điều 41 của Luật Hợp đồng lao động của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Điều tra thêm cho thấy, ngày 8 tháng 11 năm 2016, bị cáo đã khởi kiện công ty nguyên cáo tại Ủy ban Trọng tài Lao động Nhân sự thành phố Đại Liên, yêu cầu công ty phải bồi thường tiền chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và tiền trợ cấp thất nghiệp cho tháng 9 và tháng 10 năm 2016. Ngày 10 tháng 1 năm 2017, Ủy ban Trọng tài Lao động Nhân sự thành phố Đại Liên đã ra quyết định trọng tài số 1957-1995/ĐLNN, buộc công ty nguyên cáo phải bồi thường cho bị cáo số tiền 43.029 nhân dân tệ vì chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và số tiền 2.448 nhân dân tệ tiền trợ cấp thất nghiệp cho tháng 9 và tháng 10 năm 2016. Không đồng ý với quyết định này, nguyên cáo đã kháng cáo lên tòa án. Tòa án đã xác nhận các sự việc nêu trên dựa trên các bằng chứng bao gồm quyết định trọng tài, hợp đồng lao động, bảng kê lương của Công ty TNHH (Đại Liên), thông báo cắt giảm nhân sự, ảnh, giấy chứng nhận chấm dứt hợp đồng lao động, sao kê ngân hàng của thẻ lương, chứng nhận đóng bảo hiểm xã hội, chi tiết quỹ bảo hiểm nhà ở, lệnh yêu cầu khắc phục hạn chế, lời khai của các bên và biên bản phiên tòa. Các bằng chứng này đã được kiểm tra tại phiên tòa và được tòa án chấp nhận.

**Câu hỏi: Bị cáo vào làm việc và nghỉ việc vào thời điểm nào?**

**Câu trả lời:** Bị cáo bắt đầu làm việc tại công ty vào ngày 10 tháng 4 năm 2006 và bị chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 11 tháng 8 năm 2016.

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

**Nội dung vụ việc:** Dựa trên các bằng chứng đã xác định và lời khai của các bên, tòa án nhận định sự việc như sau: Cửa hàng Liên Hải Thông Tin là một hộ kinh doanh cá thể do bị cáo làm chủ. Vào ngày 8 tháng 5 năm 2014, nguyên cáo và cửa hàng Liên Hải Thông Tin đã ký kết một "Hợp đồng đại lý kinh doanh dịch vụ của China Unicom". Theo hợp đồng này, cửa hàng Liên Hải Thông Tin sẽ đại lý các dịch vụ viễn thông 2G, 3G, mạng cố định, tích hợp, ứng dụng ngành và các dịch vụ khác của China Unicom tại số 177 đường Lạc Đông, thị trấn Tân Thành, quận Tú Châu, thành phố Gia Hưng. Hợp đồng có hiệu lực trong vòng 3 năm; bị cáo phải nộp cho nguyên cáo khoản tiền đặt cọc 10.000 nhân dân tệ trong vòng 3 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; nguyên cáo sẽ hỗ trợ chi phí mở rộng kênh phân phối cho cửa hàng Liên Hải Thông Tin (bao gồm nhưng không giới hạn ở trợ cấp sửa chữa, trợ cấp thuê nhà, trợ cấp thẻ SIM khuyến mãi, trợ cấp triển khai thiết bị, v.v.). Nếu cửa hàng Liên Hải Thông Tin đơn phương vi phạm hợp đồng trong thời hạn hợp đồng, thì phải chịu trách nhiệm hoàn trả gấp đôi; nếu không có lý do pháp lý, cửa hàng Liên Hải Thông Tin tự ý chấm dứt hợp đồng, thì phải nộp cho nguyên cáo khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng là 100.000 nhân dân tệ, đồng thời nguyên cáo có quyền tịch thu tiền đặt cọc và phí dịch vụ mở rộng kênh phân phối còn lại, và có quyền đòi bồi thường thiệt hại phát sinh. Cùng ngày 15 tháng 5 năm 2014, nguyên cáo và cửa hàng Liên Hải Thông Tin đã ký kết một "Hợp đồng trợ cấp đại lý của China Unicom", theo đó nguyên cáo sẽ hỗ trợ chi phí thuê nhà cho cửa hàng của bị cáo; nếu cửa hàng Liên Hải Thông Tin kinh doanh sản phẩm và dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác ngoài "Công ty TNHH Truyền thông Liên hợp Trung Quốc" trong thời gian quy định, ngoài trách nhiệm vi phạm hợp đồng quy định trong hợp đồng chính, cửa hàng Liên Hải Thông Tin còn phải hoàn trả gấp đôi tất cả các khoản hoa hồng đại lý đã nhận (bao gồm trợ cấp thuê nhà, trợ cấp sửa chữa một lần). Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 1 tháng 4 năm 2014 và hết hạn vào ngày 31 tháng 3 năm 2017. Ngày 28 tháng 6 năm 2014, cửa hàng Liên Hải Thông Tin đã xác nhận đã nhận được khoản tiền trợ cấp 3.200 nhân dân tệ từ nguyên cáo. Tháng 11 năm 2014, cửa hàng Liên Hải Thông Tin đã thay đổi biển hiệu và bắt đầu kinh doanh và đại lý các sản phẩm và dịch vụ viễn thông khác. Điều tra thêm cho thấy, nguyên cáo cần phải thanh toán cho bị cáo khoản phí mở rộng kênh phân phối là 4.918,89 nhân dân tệ.

**Câu hỏi: Nguyên cáo và cửa hàng Liên Hải Thông Tin đã ký kết những hợp đồng nào?**

**Câu trả lời:** Nguyên cáo và cửa hàng Liên Hải Thông Tin đã ký kết hai hợp đồng: "Hợp đồng đại lý kinh doanh dịch vụ của China Unicom" và "Hợp đồng trợ cấp đại lý của China Unicom".

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

"**Nội dung vụ việc:** Qua quá trình xét xử, đã làm rõ được rằng: Vào ngày 19 tháng 10 năm 2011, ông Liu x0 đã ký kết "Giấy ủy quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp" với Ủy ban XX của làng XX. Theo đó, Ủy ban XX sẽ thương lượng với bên nhận chuyển nhượng để ký kết hợp đồng chuyển nhượng, cho thuê 3 mẫu đất của ông Liu x0 trong thời hạn từ ngày 1 tháng 11 năm 2011 đến ngày 31 tháng 10 năm 2028. Sau đó, Công ty Lục Y Hương (đóng vai trò là bên B) đã ký kết "Hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp của Ủy ban XX, làng XX, thị trấn XX, quận Bắc Bội, thành phố Trùng Khánh" với Ủy ban XX của làng XX (đóng vai trò là bên A) vào ngày 25 tháng 10 năm 2012. Theo đó, Ủy ban XX cho thuê 93,5 mẫu đất cho Công ty Lục Y Hương sử dụng trong cùng thời hạn như trên. Hợp đồng quy định về giá thuê đất như sau: "Bên B thuê 93,5 mẫu đất nông nghiệp của bên A, miễn tiền thuê đất trong 1 năm đầu (từ ngày 1 tháng 11 năm 2011 đến ngày 31 tháng 10 năm 2012). Trong 4 năm tiếp theo (từ ngày 1 tháng 11 năm 2012 đến ngày 31 tháng 10 năm 2016), bên B sẽ nộp tiền thuê đất cho bên A theo mức 260 kg ngô/mẫu, giá tiền được tính theo giá thu mua ngô trung bình của nhà nước trong năm trước đó. Trong 5 năm tiếp theo (từ ngày 1 tháng 11 năm 2017 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021), bên B sẽ nộp 400 kg ngô/mẫu. Trong 7 năm cuối (từ ngày 1 tháng 11 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2028), bên B sẽ nộp 500 kg ngô/mẫu." Điều khoản thứ 8 của hợp đồng cũng quy định về việc thay đổi và chấm dứt hợp đồng: "... 3. Nếu một bên vi phạm hợp đồng dẫn đến hợp đồng không thể thực hiện được, bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng;..." Tại phiên tòa, ông Liu x0 đã tự nguyện từ bỏ quyền lợi tăng giá thuê đất sau năm 2015 và đồng ý tính giá thuê đất cho đến khi hợp đồng chấm dứt theo mức 260 kg ngô/mẫu, với giá ngô được tính theo giá mà bị cáo đã trả cho nguyên cáo vào năm 2015, tức là 1,3 nhân dân tệ/kg.

**Câu hỏi: Ủy ban XX của làng XX đã ký kết những loại văn bản nào trong vụ án này?**

**Câu trả lời:** Ủy ban XX của làng XX đã ký kết hai loại văn bản: "Giấy ủy quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp" và "Hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp".

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

"**Nội dung vụ việc:** Qua quá trình xét xử, đã làm rõ được rằng:

* **Quan hệ lao động và sở hữu:** Nguyên cáo bắt đầu làm việc tại công ty bị cáo từ năm 1995 và đã ký kết hợp đồng lao động có điều khoản hạn chế cạnh tranh. Nguyên cáo từng giữ các vị trí như Phó trưởng phòng thiết kế 1, Phó trưởng phòng kinh doanh quốc tế, Trưởng phòng thiết kế 3. Vào tháng 7 năm 2004 và tháng 1 năm 2007, nguyên cáo đã góp vốn vào công ty bị cáo với tổng số tiền 100.000 nhân dân tệ, tương đương 1,67% vốn điều lệ của công ty. Năm 2008, nguyên cáo đã lấy bằng thạc sĩ chuyên ngành xây dựng và kỹ thuật dân dụng, toàn bộ chi phí học tập do công ty bị cáo chi trả.
* **Thành lập công ty riêng:** Vào ngày 13 tháng 11 năm 2013, nguyên cáo đã đăng ký thành lập Công ty TNHH Thiết kế Thiên Thành Đại Liên và giữ chức vụ pháp nhân đại diện.
* **Nghỉ việc và yêu cầu kiểm tra sổ sách:** Tháng 2 năm 2014, nguyên cáo nghỉ việc. Tháng 7 năm 2015, nguyên cáo đã gửi đơn tới ông Tàm x9, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc của công ty bị cáo, yêu cầu được kiểm tra sổ sách kế toán, nhưng yêu cầu này đã bị từ chối.
* **Thay đổi pháp nhân đại diện:** Tháng 8 năm 2015, bà Gâu 莹 đã trở thành pháp nhân đại diện của Công ty TNHH Thiết kế Thiên Thành Đại Liên.
* **Quy định về chuyển nhượng cổ phần:** Ngày 4 tháng 8 năm 2010, công ty bị cáo đã tổ chức họp hội đồng cổ đông, bao gồm cả nguyên cáo, để sửa đổi điều lệ công ty. Điều lệ mới có quy định về việc chuyển nhượng cổ phần khi cổ đông nghỉ hưu hoặc nghỉ việc. Tất cả các cổ đông, bao gồm cả nguyên cáo, đều đã ký tên vào điều lệ mới này.
* **Bằng chứng:** Tòa án đã căn cứ vào các bằng chứng như: hồ sơ đăng ký kinh doanh của công ty do Trung tâm quản lý hồ sơ đọc máy của Cục quản lý thị trường Đại Liên cung cấp, chứng nhận góp vốn của cổ đông, hóa đơn, đơn xin kiểm tra sổ sách kế toán, biên bản gửi và nhận thư, thông báo phê duyệt đăng ký thay đổi thông tin doanh nghiệp của Công ty TNHH Thiết kế Thiên Thành Đại Liên, thẻ thất nghiệp và chứng nhận đóng bảo hiểm xã hội của ông Phạm x0 và vợ, hợp đồng lao động, biên bản họp hội đồng cổ đông, điều lệ công ty, hồ sơ đăng ký kinh doanh và thẻ tra cứu hồ sơ của công ty bị cáo, lời khai của các bên,... để xác định các sự việc trên.

**Câu hỏi: Ai đã từng giữ chức vụ pháp nhân đại diện của Công ty TNHH Thiết kế Thiên Thành Đại Liên?**

**Câu trả lời:** Nguyên cáo và bà Gâu 莹 đã từng giữ chức vụ pháp nhân đại diện của Công ty TNHH Thiết kế Thiên Thành Đại Liên."

1. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

"**Nội dung vụ việc:** Qua quá trình xét xử, Tòa án xác định các sự việc pháp lý như sau:

* **Hợp đồng vay mượn và hợp đồng bảo lãnh:**
  + Ngày 23 tháng 12 năm 2015, Công ty cho vay Ping An đã ký kết "Hợp đồng vay vốn cá nhân" (Mã hợp đồng: OK××1) với bị cáo Lý x4. Theo hợp đồng, Công ty Ping An cho Lý x4 vay 500.000 nhân dân tệ, thời hạn vay là từ ngày 23 tháng 12 năm 2015 đến ngày 23 tháng 12 năm 2016, lãi suất hàng tháng là 0,65%, cách thức trả lãi hàng tháng, phí quản lý hàng tháng là 0,9%, phí bảo hiểm hàng tháng là 0,2%.
  + Cùng ngày, bị cáo Lý x4 đã ký với nguyên cáo một "Hợp đồng bảo lãnh", theo đó:
    - Số tiền nợ gốc là 500.000 nhân dân tệ.
    - Hình thức bảo lãnh là bảo lãnh liên đới.
    - Phạm vi bảo lãnh bao gồm cả nợ gốc, lãi, phạt chậm trả, phí phạt vi phạm hợp đồng, phí dịch vụ và các chi phí mà chủ nợ phát sinh khi thực hiện quyền lợi của mình.
    - Người vay phải trả trước phí dịch vụ 15.000 nhân dân tệ, phí bảo hiểm 12.000 nhân dân tệ (trả hàng tháng, mỗi tháng 1.000 nhân dân tệ), phí quản lý 54.000 nhân dân tệ (trả hàng tháng, mỗi tháng 4.500 nhân dân tệ).
    - Nếu người vay không thanh toán đầy đủ số tiền mà người bảo lãnh đã thay mặt thanh toán, người vay phải trả thêm lãi chậm trả cho người bảo lãnh, tính theo tỷ lệ 0,1% trên ngày số tiền còn nợ.
    - Người vay phải chịu trách nhiệm về tất cả các chi phí mà người bảo lãnh phải chi trả để đòi nợ, bao gồm nhưng không giới hạn ở phí thẩm định, phí đi lại, phí tố tụng, phí thi hành án, phí luật sư.
  + Cùng ngày, nguyên cáo đã ký với bị cáo Giảng x5 một "Thư bảo lãnh phản đảm bảo", theo đó bị cáo Giảng x5 cũng đồng ý bảo lãnh liên đới cho khoản vay.
  + Ngày hôm sau, Công ty cho vay Ping An đã giải ngân khoản vay 500.000 nhân dân tệ cho bị cáo Lý x4.
  + Khi đến hạn trả nợ, bị cáo Lý x4 chỉ trả được một phần nợ gốc và lãi. Đến ngày 12 tháng 9 năm 2016, nguyên cáo đã thay mặt Công ty Ping An thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ, bao gồm nợ gốc 450.000 nhân dân tệ, lãi 10.309 nhân dân tệ và phạt chậm trả 1.920,6 nhân dân tệ, tổng cộng là 462.229,6 nhân dân tệ, hoàn toàn thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của mình.

**Câu hỏi: Bị cáo Lý x4 đã ký kết những hợp đồng nào?**

**Câu trả lời:** Bị cáo Lý x4 đã ký kết hai hợp đồng:

1. **Hợp đồng vay vốn cá nhân:** Hợp đồng này ký kết với Công ty cho vay Ping An để vay tiền.
2. **Hợp đồng bảo lãnh:** Hợp đồng này ký kết với nguyên cáo, theo đó nguyên cáo sẽ bảo lãnh cho khoản vay của Lý x4.
3. Hướng dẫn: "Hãy trả lời câu hỏi dựa trên đoạn văn được cung cấp, trả lời ngắn gọn nhất có thể. Dưới đây là một ví dụ: Đoạn văn: Qua xét xử phát hiện: 1, Vào tháng 1 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 đã bán 4 gói thuốc lá nhãn hiệu Hoàng Hạc Lâu (cứng) trị giá 4000 tệ cho ông Quách nào đó tại siêu thị Hồng Trường Thanh ở thị trấn Tân Tiên, quận Lợi Thông mà không có giấy phép bán lẻ hoặc bán buôn thuốc lá. Thu nhập phi pháp là 160 tệ. 2, Vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, bị cáo Tưởng X1 tiếp tục bán 100 gói thuốc lá nhãn hiệu Trung Hoa (mềm) và 19 gói thuốc nhãn hiệu Kim Cương (Hoa Sen) thì bị phát hiện. Sau đó, cảnh sát còn tìm thấy 5 gói thuốc nhãn hiệu Trung Hoa (cứng), 10 gói thuốc nhãn hiệu Phù Dung Vương (cứng) và 10 gói thuốc nhãn hiệu Lan Châu (cứng) đang chờ bán. Theo giám định, đây đều là thuốc lá thật, giá trị số hàng là 76.830 tệ. Những hành vi phạm tội này đã được xác thực qua các tài liệu: Biên bản bắt giữ của cảnh sát Lợi Thông, lời khai của nhân chứng, và bằng chứng từ Cục Kiểm định Thuốc lá Tây Bắc. Bị cáo Tưởng X1 không phản đối các bằng chứng này và chúng được tòa án công nhận là hợp pháp. Câu hỏi: Thời gian hoạt động phi pháp của bị cáo là khi nào? Trả lời: Tháng 1 năm 2015, ngày 8 tháng 2 năm 2015.

"**Nội dung vụ việc:** Qua quá trình xét xử, Tòa án xác định các sự việc pháp lý như sau:

* **Quan hệ lao động:**
  + Nguyên cáo Cai x0 bắt đầu làm việc tại Bệnh viện Phụ sản số 1 (gọi tắt là Bệnh viện) của thành phố Ôn Châu từ tháng 7 năm 2009.
  + Cùng năm, cả hai bên đã ký kết "Hợp đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp tỉnh Chiết Giang".
  + Vào tháng 6 năm 2014, nguyên cáo đã nghỉ việc tại bệnh viện và bắt đầu làm việc tại Đại học Kenen Ôn Châu.
* **Bảo hiểm xã hội:**
  + Trong thời gian làm việc tại bệnh viện, bệnh viện đã đóng bảo hiểm hưu trí cho nguyên cáo, nhưng có một số tháng bị thiếu đóng, cụ thể là tháng 1 và 2 năm 2012, tháng 2 đến tháng 12 năm 2013 và tháng 1 đến tháng 5 năm 2014.
  + Khi nghỉ việc, bệnh viện đã yêu cầu nguyên cáo đóng bổ sung phần bảo hiểm hưu trí mà mình phải chịu và nguyên cáo đã nộp 8.534,51 nhân dân tệ.
  + Tháng 6 năm 2015, nguyên cáo đã tự mình nộp bổ sung vào quỹ bảo hiểm hưu trí thành phố Ôn Châu số tiền 38.440,05 nhân dân tệ (trong đó phần bệnh viện đóng là 31.092,6 nhân dân tệ, phần người lao động đóng là 7.347,45 nhân dân tệ).
* **Vấn đề y tế:**
  + Tháng 8 năm 2015, nguyên cáo bị bệnh "polyp nội mạc tử cung" và phải nhập viện điều trị. Do chưa được hưởng bảo hiểm y tế nên nguyên cáo phải tự chi trả viện phí là 4.061,86 nhân dân tệ.
* **Tranh chấp và giải quyết:**
  + Tháng 5 năm 2017, nguyên cáo đã nộp đơn khiếu nại lên Ủy ban Trọng tài Lao động Nhân sự thành phố Ôn Châu, tuy nhiên đơn khiếu nại này đã bị驳回 với lý do không thuộc thẩm quyền giải quyết của ủy ban trọng tài và đã quá thời hạn khiếu nại.
  + Vì vậy, nguyên cáo đã khởi kiện ra tòa.
* **Bằng chứng:** Các sự việc trên được chứng minh bằng các tài liệu như: danh sách các đơn vị và cá nhân nợ đóng bảo hiểm, biên lai thuế, thông báo không thụ lý vụ án của Ủy ban Trọng tài Lao động Nhân sự thành phố Ôn Châu, biên lai thu tiền, hóa đơn viện phí, chi tiết viện phí, hợp đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp tỉnh Chiết Giang, các chứng nhận, danh sách kiểm tra chi phí y tế bảo hiểm y tế thành phố Ôn Châu, đơn xin tạm ngừng quan hệ bảo hiểm hưu trí cơ bản của người tham gia bảo hiểm ở thành phố Ôn Châu, văn bản về việc đồng ý cho Cai x0 thôi việc, biên lai thu tiền,...

**Câu hỏi: Nguyên cáo đã làm việc ở đâu?**

**Câu trả lời:** Nguyên cáo đã làm việc tại Bệnh viện Phụ sản số 1 của thành phố Ôn Châu và Đại học Kenen Ôn Châu.